

Số: 1366/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 18 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 627/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Vũ Thị P, sinh năm 1976.

- **Bị đơn:** Ông Phạm Viết T, sinh năm 1972.

Cùng trú tại: Nhà không số, tổ 11, khu phố 5A, phường T, TP. B, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, 11 và 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 110 và 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị P và ông Phạm Viết T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị P và ông Phạm Viết T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

- Giao cháu Phạm Đức C, sinh ngày 23/6/2012 cho bà Vũ Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động.

- Giao cháu Phạm Vũ H, sinh ngày 05/01/2007 cho ông Phạm Viết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động.

Tạm thời bà P và ông T không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết, các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí HNGĐ - ST: Bà Vũ Thị P tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0001062 ngày 22/02/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố B, tỉnh Đ. Hoàn trả cho bà P số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- VKSND TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Lan Hương**